

Số: /TTr-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định về phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định về phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Luật Phí và lệ phí năm 2015

Tại khoản 1 Điều 21 quy định **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh** có thẩm quyền:

“1. Quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.

b) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Tại khoản 4, 5, 6 Điều 2 về danh mục các khoản phí thuộc thẩm quyền của **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh** có quy định:

“4. Phí thăm quan danh lam thắng cảnh (đối với danh lam thắng cảnh thuộc địa phương quản lý).

5. Phí thăm quan di tích lịch sử (đối với di tích thuộc địa phương quản lý).

6. Phí thăm quan công trình văn hóa, bảo tàng (đối với công trình thuộc địa phương quản lý).”

Tại điểm d khoản 1 Điều 5 quy định về căn cứ xác định mức thu phí và lệ phí như sau:

“Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương nơi phát sinh hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh** quy định mức thu phí, lệ phí phù hợp.

1. Đối với các khoản phí...

d) Phí thăm quan danh lam thắng cảnh, phí thăm quan di tích lịch sử và phí thăm quan công trình văn hóa, bảo tàng là khoản thu để bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí về bảo quản, tu bổ, phục hồi và quản lý đối với danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng và bù đắp chi phí cho hoạt động thu phí.

Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô, hình thức hoạt động thăm quan của từng danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng để quy định mức thu phí phù hợp, nhưng phải bảo đảm:

- Mức thu được áp dụng thống nhất đối với người Việt Nam và người nước ngoài.

- Đối với danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) công nhận là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới quy định mức thu phí bằng hoặc cao hơn mức thu phí danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng khác.

- Miễn, giảm phí thăm quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa, bảo tàng đối với trẻ em, người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa, người khuyết tật, người cao tuổi theo quy định của pháp luật”.

c) Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020)

Tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

“1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Tại khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật như sau:

“1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.

Văn bản bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật phải được đăng Công báo, niêm yết theo quy định”.

Bên cạnh đó, một số căn cứ pháp lý của Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh đến thời điểm hiện tại đã được sửa đổi, bổ sung hoặc đã hết hiệu lực thi hành cần được bổ sung, thay thế. Cụ thể:

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được thay thế bởi Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Căn cứ để quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí đã được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 (có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 01 năm 2024).

2. Cơ sở thực tiễn

Sau 07 năm triển khai thực hiện, trên địa bàn tỉnh có 02 địa điểm tổ chức thu phí tham quan: Vườn Quốc gia Bù Gia Mập; Di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Các cơ quan, đơn vị tổ chức thu phí tham quan đã thực hiện đúng các quy định của Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; việc thu phí tham quan đã đáp ứng một phần kinh phí duy trì hoạt động bảo quản, tu bổ, chăm sóc cảnh quan tại di tích, danh lam thắng cảnh. Các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa khác và bảo tàng chưa tổ chức thu phí tham quan.

Trong quá trình áp dụng vào thực tiễn, Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh chưa quy định cụ thể mức giảm phí tham quan đối với đối tượng thuộc nhiều trường hợp được giảm phí tham quan; chưa quy định đối với trường hợp khó xác định là đối tượng được miễn, giảm phí tham quan.

Căn cứ vào các cơ sở trên, Trên cơ sở các quy định hướng dẫn có liên quan và tình hình thực tiễn hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc xây dựng Nghị quyết quy định về phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước để thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh là phù hợp và cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thay thế các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với quy định của pháp luật ở địa phương, đảm bảo thực hiện tốt hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh và tổ chức thu phí tham quan tại di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước đúng quy định.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đảm bảo hiệu quả trong công tác tái đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa và danh thắng. Nhằm duy trì, gìn giữ lâu dài di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh và nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ đối với các tổ chức, cá nhân trong quá trình thăm quan nghiên cứu văn hóa, con người Bình Phước góp phần phát triển bền vững.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định mức thu, nộp, chế độ miễn, giảm, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Nghị quyết này không áp dụng đối với các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa là cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Tổ chức thu phí: Các cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG

1. Mục tiêu

Quy định phí tham quan tại các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhằm phù hợp với sự phát triển của xã hội, tăng chất lượng phục vụ, nguồn thu từ phí tham quan góp

phần tái đầu tư cho cơ sở vật chất, chuyên môn, giảm chi từ ngân sách; đáp ứng nhu cầu thực tiễn về phát triển văn hóa của tỉnh.

2. Nội dung

Nghị quyết gồm có 02 điều:

Điều 1: Quy định phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước (có 05 khoản):

- 1. Phạm vi điều chỉnh
- 2. Đối tượng áp dụng
- 3. Mức thu phí
- 4. Đối tượng miễn, giảm phí tham quan
- 5. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

Điều 2: Tổ chức thực hiện: Có 02 khoản

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực thực hiện

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội; ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện.

Kinh phí thực hiện: Không.

2. Điều kiện đảm bảo việc thi hành văn bản sau khi được thông qua

Sau khi văn bản được thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản để triển khai thực hiện; các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng thực hiện thu phí tham quan điều chỉnh bằng nội quy, bảng hướng dẫn phù hợp với quy định của chính sách.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Tháng 12 năm 2024.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định về phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: VH, TT&DL, TP;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX (...).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH

